

Sử dụng đúng thuốc bảo vệ thực vật để đáp ứng yêu cầu xuất khẩu sang thị trường Châu Âu và Vương quốc Anh

Hướng dẫn dành cho nông dân và doanh nghiệp xuất khẩu theo EVFTA và UKVFTA

Hội nghị Cập nhật các quy định về an toàn thực phẩm và kiểm dịch động, thực vật (SPS) trong Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam - Liên minh châu Âu (EVFTA), Việt Nam - Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (UKVFTA)

Một chỉ số dư lượng vượt mức có thể khiến cả lô hàng bị dừng lại

Châu Âu và Vương quốc Anh là những thị trường xuất khẩu cao cấp, có giá trị đối với rau, quả, hồ tiêu, cà phê và gạo của Việt Nam.

Điều kiện quan trọng khi xuất khẩu nông sản vào các thị trường này là dư lượng trên nông sản thu hoạch phải nằm trong mức dư lượng tối đa (MRL) cho phép của từng thị trường.

Do đó sử dụng thuốc bảo vệ thực vật (BVTV) đúng cách khi canh tác là yếu tố quan trọng đảm bảo khả năng tiếp cận thị trường.

Trọng tâm của bài trình bày hôm nay: Cụ thể hoá các quy định về dư lượng tại Châu Âu (EU) & Vương Quốc Anh (UK) thành những hướng dẫn đơn giản, dễ áp dụng — từ canh tác đến khi xuất hàng.



Kiểm tra tại cửa khẩu

Mọi lô hàng đều có thể được lấy mẫu và kiểm nghiệm khi nhập khẩu



Không chấp nhận dư lượng vượt ngưỡng

Dư lượng vượt MRL: lô hàng bị từ chối, tiêu hủy hoặc trả về



Uy tín

Việc liên tiếp phát hiện dư lượng vượt MRL có thể khiến hàng xuất khẩu của Việt Nam bị tăng cường kiểm tra.

Mức Dư lượng Tối đa (Maximum Residue Level - MRL) là gì?



Mức dư lượng thuốc BVTV cao nhất được pháp luật cho phép trong hoặc trên thực phẩm khi thuốc được sử dụng đúng theo Thực hành Nông nghiệp Tốt (GAP).

MRL không phải là ngưỡng an toàn mà là thước đo về thương mại và thực hành đúng. MRL được thiết lập theo nguyên tắc thấp nhất có thể đạt được một cách hợp lý (ALARA), nên mức này thường thấp hơn rất nhiều so với mức có thể ảnh hưởng đến sức khỏe.

DƯ LƯỢNG THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT

Dấu vết của thuốc BVTV có thể còn lại trong hoặc trên nông sản thu hoạch. Tất cả các loại thuốc BVTV được cấp phép sử dụng đều cần trải qua quá trình đánh giá rủi ro để đảm bảo rằng khi sử dụng theo đúng khuyến cáo, dư lượng thuốc còn lại không gây lo ngại cho người tiêu dùng.



Xác định theo hoạt chất × cây trồng

Mỗi cặp hoạt chất/cây trồng có một MRL riêng



Khác nhau theo thị trường

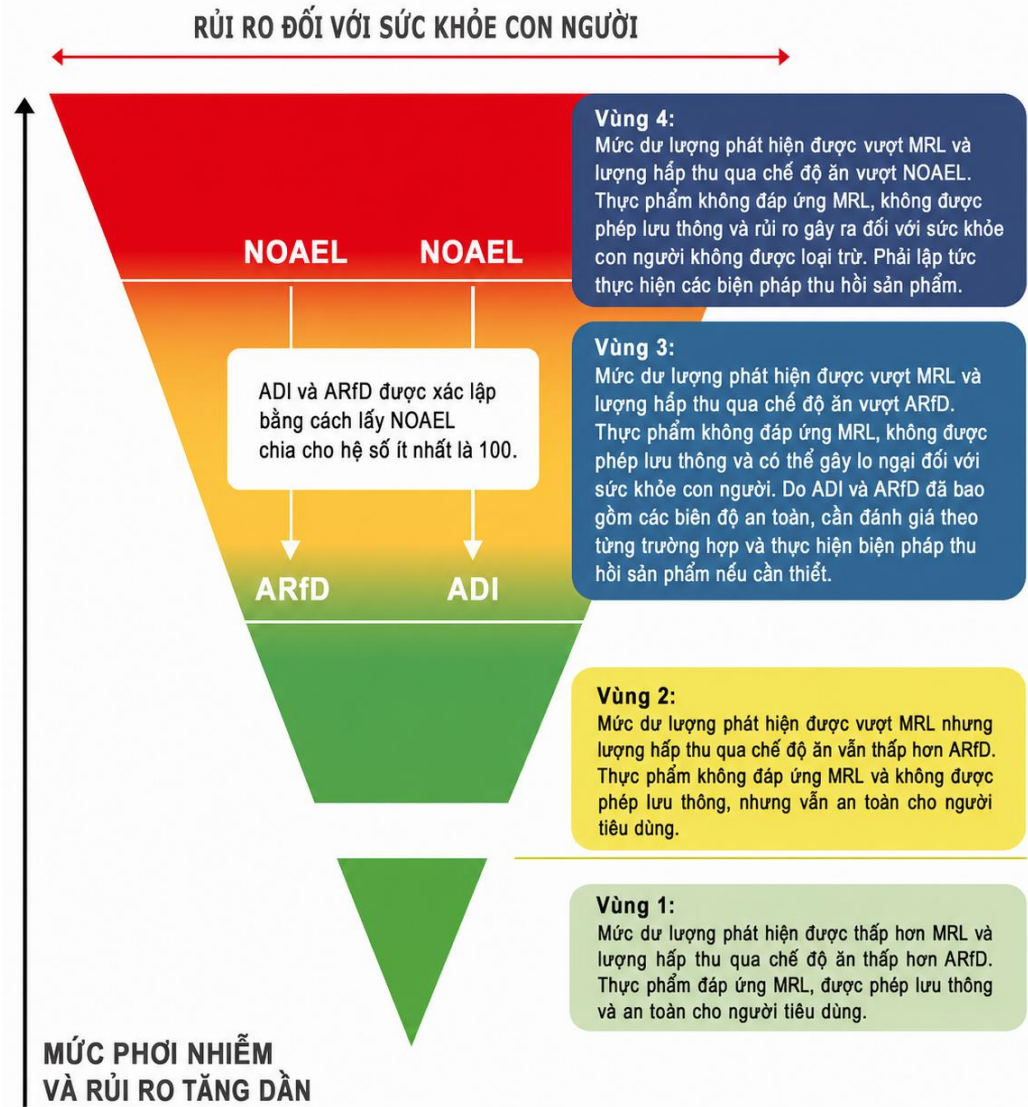
EU và GB tự quy định MRL nên các mức có thể khác nhau



Giới hạn mặc định 0,01 mg/kg

Nếu chưa có MRL, giới hạn mặc định nghiêm ngặt sẽ được áp dụng

Dư lượng thuốc BVTV và các biên độ an toàn tích hợp



Bảo vệ người tiêu dùng theo nhiều lớp

Một sản phẩm thuốc BVTV chỉ được phép sử dụng khi mức phơi nhiễm thực tế qua chế độ ăn, trong điều kiện bất lợi nhất, vẫn thấp hơn ADI và ARfD. MRL được xác lập bằng phương pháp thống kê từ dữ liệu dư lượng trong điều kiện bất lợi nhất.

Hệ số 100 lần - hình dung đơn giản:

Khi chạy 120 km/h, khoảng cách an toàn khoảng 60 m.
Hệ số an toàn 100 lần tương đương khoảng cách 6.000 m

Đó chính là biên độ an toàn được tích hợp trong các giới hạn dư lượng.

Hai thị trường hiện áp dụng hai hệ thống quy định riêng

Từ ngày 1/1/2021, GB vận hành hệ thống quản lý thuốc bảo vệ thực vật độc lập với EU. GB khởi đầu từ MRL của EU nhưng đang rà soát và điều chỉnh; vì vậy cùng một cây trồng có thể chịu giới hạn khác nhau tại hai thị trường. Không được mặc định các mức là giống nhau.



LIÊN MINH CHÂU ÂU (EU)

CƠ SỞ PHÁP LÝ

Quy định (EC) số 396/2005 — thống nhất tại 27 quốc gia thành viên

CƠ QUAN THIẾT LẬP MRL

Ủy ban châu Âu, với tư vấn của EFSA và các quốc gia thành viên

TRA CỨU TẠI

Cơ sở dữ liệu thuốc BVTV của EU (food.ec.europa.eu)

LƯU Ý

Bắc Ireland áp dụng quy định MRL của EU, không áp dụng quy định của GB



ĐẢO ANH (GREAT BRITAIN - GB)

CƠ SỞ PHÁP LÝ

Quy định 396/2005 được tiếp nhận, do HSE quản lý

WHO SETS MRLS

Cục Quy định hóa chất thuộc HSE (đánh giá độc lập)

TRA CỨU TẠI

Sổ đăng ký MRL theo luật định của GB (secure.pesticides.gov.uk)

LƯU Ý

Giới hạn của GB và EU ngày càng khác nhau

Vương quốc Anh (UK) = Đảo Anh - GB (Anh, Wales và Scotland) + Bắc Ireland.

- Anh, Wales và Scotland : áp dụng quy định MRL của GB
- Bắc Ireland: áp dụng quy định MRL của EU

Cách tra cứu MRL theo cây trồng và thị trường



Cơ sở dữ liệu thuốc BVTV của EU

food.ec.europa.eu → Cây trồng → Thuốc BVTV

- ✓ Tìm theo nông sản hoặc hoạt chất thuốc BVTV
- ✓ Tra cứu MRL hiện hành cho từng loại cây trồng
- ✓ Có thể tải dữ liệu về và cập nhật thay đổi



Danh mục đăng ký MRL của GB

secure.pesticides.gov.uk/mrls

- ✓ Tìm thông tin tương tự theo cây trồng/hoạt chất tại GB
- ✓ So sánh với mức của EU — có thể khác nhau
- ✓ Tra cứu lại gần thời điểm xuất hàng vì giới hạn có thể thay đổi



Nguyên tắc: Tra cứu MRL của từng thị trường đích trước khi chọn thuốc; theo dõi cơ sở dữ liệu thường xuyên vì MRL có thể thay đổi; và xác nhận lại ngay trước khi xuất hàng. Nếu không có MRL hoặc mức dung sai nhập khẩu phù hợp, sản phẩm không được bán tại thị trường đó; mức mặc định 0,01 mg/kg sẽ được áp dụng tại EU và GB.

Thực hành nông nghiệp tốt: sử dụng ít nhất có thể và chỉ khi cần thiết

Các mức dư lượng đáp ứng tiêu chuẩn là kết quả tự nhiên của việc sử dụng đúng thuốc, đúng nồng độ - liều lượng, đúng lúc và đúng cách - không phải là cái có thể điều chỉnh ở khâu cuối



Đúng thuốc

Sử dụng thuốc được đăng ký cho cây trồng và hợp pháp tại thị trường xuất khẩu.



Đúng nồng độ - liều lượng

Chỉ dùng liều và nồng độ khuyến cáo trên nhãn — tăng liều sẽ chỉ làm tăng dư lượng



Đúng lúc

Luôn tuân thủ khoảng cách giữa các lần phun và thời gian cách ly trước thu hoạch



Đúng cách

Phun thuốc đúng cách - Ghi chép mỗi lần phun để theo dõi & chứng minh sự tuân thủ

Trước khi phun: chọn đúng thuốc



Chẩn đoán trước

Kiểm tra đồng ruộng và xác định đúng sâu bệnh, cỏ dại hoặc bệnh hại trước khi chọn thuốc.



Chỉ sử dụng thuốc đã đăng ký

Thuốc phải chính hãng, hợp pháp và được đăng ký tại Việt Nam cho đúng cây trồng.



Kiểm tra cả thị trường xuất khẩu

Xác nhận dư lượng dự kiến có MRL hoặc mức dung sai nhập khẩu tương ứng tại EU và/hoặc UK.



Hỏi chuyên gia khi chưa chắc chắn

Tham khảo cán bộ kỹ thuật hoặc đọc kỹ thông tin trên nhãn thuốc để chọn đúng thuốc, cây trồng và đối tượng phòng trừ.



Loại bỏ thuốc hết hạn

Không sử dụng thuốc hết hạn hoặc xuống cấp; luôn kiểm tra hạn sử dụng.



Chọn đúng thuốc quyết định 80% kết quả

Với nông sản xuất khẩu, việc chọn thuốc phải căn cứ MRL của thị trường đích, không chỉ dựa vào hiệu quả ngoài đồng.

Thuốc phù hợp với thị trường nội địa vẫn có thể khiến lô hàng sang EU hoặc GB không đạt yêu cầu.

Sử dụng đúng: liều lượng, khoảng cách và an toàn



Tuân thủ nhãn thuốc

Nhãn thuốc là một loại văn bản pháp lý và cần tuân thủ. Đồng thời, cần kiểm tra MRL của EU và GB vì có thể khác với giới hạn của Việt Nam.



Chỉ dùng đúng liều cần thiết

Dùng đúng liều vừa kiểm soát dịch hại, vừa giữ dư lượng trong MRL. Tăng liều không đạt được hai mục tiêu này.



Tuân thủ khoảng cách giữa các lần phun

Tuân thủ thời gian tối thiểu giữa các lần phun được ghi trên nhãn.



Bảo vệ người sử dụng thuốc

Mang đầy đủ thiết bị bảo hộ cá nhân khi phun thuốc và không vào lại ruộng trước thời gian an toàn.



Bảo quản, sử dụng và vệ sinh dụng cụ đúng cách

Tuân thủ hướng dẫn an toàn khi bảo quản, pha thuốc và vệ sinh thiết bị.



Không sử dụng cho cây trồng chưa được phép

Không sử dụng một thuốc cho cây trồng không nằm trong phạm vi được phép.

Tuân thủ thời gian cách ly trước thu hoạch (Pre-harvest Interval - PHI)



PHI là thời gian tối thiểu từ lần phun cuối đến khi thu hoạch. Không tuân thủ PHI là nguyên nhân phổ biến nhất gây vượt MRL có thể phòng tránh, đồng thời cũng là yếu tố dễ kiểm soát nhất.



Lần phun cuối

Lần phun thuốc cuối cùng trên cây trồng



Khoảng PHI

Dư lượng phân hủy — thời gian càng dài, dư lượng càng thấp



Thu hoạch

Dư lượng đã nằm trong MRL

Trong thực tế: lập kế hoạch lần phun cuối theo ngày thu hoạch, ghi chép lại đầy đủ và không thu hoạch sớm hơn khi chưa kiểm tra lại PHI. Khi chưa chắc chắn, nên chờ thêm.

Những yếu tố ảnh hưởng đến dư lượng trên nông sản



Hoạt chất và dạng thuốc

Mỗi thuốc có tốc độ phân hủy riêng.



Thời tiết và điều kiện vùng trồng

Ánh sáng, nhiệt độ và lượng mưa có thể làm nhanh hoặc chậm quá trình phân hủy.



Thời gian đến thu hoạch

Thời gian từ phun đến thu hoạch càng dài, dư lượng càng thấp.



Loại cây trồng

Cây lấy củ như cà rốt ít tiếp xúc trực tiếp với thuốc phun.



Áp lực dịch hại

Mức độ dịch hại cao ảnh hưởng đến thời điểm và số lần phun.



Sức khỏe cây trồng

Cây bị bất lợi, như hạn hán, có thể mang dư lượng cao hơn.

Hồ sơ và truy xuất nguồn gốc: phải chứng minh được

Đơn vị thu mua tại EU và GB yêu cầu cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm phải **chứng minh** - chứ không phải chỉ khẳng định - rằng **dư lượng đáp ứng quy định**. Hồ sơ đầy đủ sẽ truyền tải các phương pháp thực hành đúng trên đồng ruộng thành bằng chứng được người mua hoặc cơ quan kiểm tra chấp nhận.



Lập nhật ký phun thuốc

Ghi thuốc, liều lượng, ngày sử dụng và đối tượng phòng trừ cho từng lần phun trên mỗi lô ruộng.



Truy xuất từng lô hàng

Liên kết lô nông sản thu hoạch với lô ruộng và hồ sơ phun thuốc.



Duy trì kế hoạch HACCP

Thể hiện các biện pháp duy trì dư lượng trong MRL của thị trường đích.



Chủ động kiểm tra

Khi có thể, kiểm nghiệm mẫu tại phòng thử nghiệm được công nhận ISO 17025 trước khi xuất hàng.



Duy trì danh mục thuốc được phép

Duy trì danh mục hiện hành các thuốc được phép dùng cho cây trồng xuất khẩu và cập nhật khi MRL thay đổi.



Đào tạo tại trang trại

Thường xuyên tập huấn cho nông dân về GAP, PHI và truy xuất nguồn gốc.

Nguyên nhân vượt MRL — và cách phòng tránh

PHỔ BIẾN NHẤT — CÓ THỂ KIỂM SOÁT Ở CẤP ĐỘ TRẠNG TRẠI

-  Thuốc được phép sử dụng nhưng dùng cho cây trồng chưa được phép
-  Không tuân thủ thời gian cách ly trước thu hoạch
-  Sai liều hoặc không tuân thủ khoảng cách giữa các lần phun
-  Thuốc chưa đăng ký hoặc sử dụng trái phép
-  Chưa có MRL hoặc mức dung sai nhập khẩu tại EU/GB

NGUYÊN NHÂN KHÁC / ÍT GẶP HƠN

-  MRL giảm trong thời gian từ sản xuất đến tiêu thụ
-  Thuốc bay dạt từ ruộng lân cận
-  Điều kiện thời tiết làm chậm quá trình giảm dư lượng
-  Nông sản bị ô nhiễm từ môi trường
-  Chất tự nhiên có biểu hiện tương tự dư lượng thuốc

Mức dung sai nhập khẩu (import tolerance): con đường để có MRL hợp lệ



Khái niệm

Mức dung sai nhập khẩu là MRL được thiết lập riêng cho nông sản nhập khẩu đã được xử lý bằng thuốc theo mục đích sử dụng được đăng ký tại nước xuất khẩu. Cơ chế này cho phép hoạt động thương mại tiếp tục ngay cả khi EU hoặc GB không có mục đích sử dụng tương ứng trong nước.

CÓ THỂ ĐỀ NGHỊ THIẾT LẬP MỨC DUNG SAI NHẬP KHẨU KHI NÔNG SẢN:

- ✓ ...có dư lượng của hoạt chất được sử dụng tại EU/GB, nhưng loại nông sản đó hầu như không được trồng tại đây, chẳng hạn như chuối.
- ✓ ...được xử lý/ phun bằng hoạt chất không được hoặc không còn được sử dụng tại EU/GB, nhưng cần thiết để bảo vệ cây trồng tại nước sản xuất.
- ✓ ...được xử lý/ phun bằng hoạt chất có sử dụng tại EU/GB, nhưng áp lực dịch hại tại địa phương khiến mức dư lượng cần thiết cao hơn.



Tiêu chuẩn an toàn tương đương

Mức dung sai nhập khẩu phải đáp ứng đầy đủ các yêu cầu đánh giá an toàn cho người tiêu dùng như mọi MRL khác. Đây không phải là một ngoại lệ để né tránh quy định, mà là cơ chế hợp pháp giúp duy trì thương mại quốc tế, đồng thời bảo vệ người tiêu dùng.

Đối với đơn vị xuất khẩu: Nếu sản phẩm chủ lực chưa có MRL tại EU/GB, doanh nghiệp có thể đề nghị thiết lập mức dung sai nhập khẩu. Cần chuẩn bị từ sớm vì quá trình này cần nhiều thời gian.

Khi MRL của EU và GB khác nhau: danh mục kiểm tra thực tế

Do GB hiện đang tiến hành xem xét MRL độc lập, một sản phẩm có thể đạt yêu cầu tại thị trường này nhưng không đạt tại thị trường kia. Do đó cần kiểm tra quy định và tuân thủ theo từng thị trường đích.

1

Xác định mọi thị trường đích

Liệt kê các thị trường lô hàng có thể đến: EU, GB và Bắc Ireland, nơi áp dụng quy định của EU.

2

Tra cứu cả hai hệ thống

Tra cứu riêng MRL của cây trồng/hoạt chất trong cơ sở dữ liệu EU và Danh mục của GB.

3

Lập kế hoạch theo mức nghiêm ngặt hơn

Khi chưa xác định hoặc có nhiều thị trường, quản lý cây trồng theo MRL thấp nhất đang áp dụng.

4

Xác nhận lại trước khi xuất hàng

MRL có thể thay đổi; cần xác nhận lại các mức này vào gần ngày xuất hàng - không chỉ tại thời điểm xuống giống.

5

Theo dõi thông báo WTO/SPS

Những thay đổi MRL luôn được báo trước; cần theo dõi liên tục thông tin, đặc biệt đối với các hoạt chất quan trọng.

6

Lưu đầy đủ hồ sơ

Đối chiếu hồ sơ phun thuốc và kết quả kiểm nghiệm dư lượng với giới hạn tại thị trường đích.

Một sai sót có thể ảnh hưởng vượt xa giá trị một lô hàng



Mất lô hàng

Thực phẩm vượt MRL không được đưa ra thị trường hoặc chế biến với thực phẩm khác; lô hàng sẽ bị từ chối, tiêu hủy hoặc trả về.



Được ghi nhận và theo dõi

Các trường hợp bị từ chối tại cửa khẩu EU/GB được ghi nhận và chia sẻ giữa cơ quan chức năng và người mua.



Kiểm tra chặt hơn

Việc vượt ngưỡng nhiều lần có thể làm tăng tần suất kiểm tra đối với các lô hàng tiếp theo của Việt Nam.



Mất uy tín và giá bán

Người mua chuyển sang nhà cung cấp đáng tin cậy hơn; khả năng tiếp cận thị trường bị suy giảm.

Nho xuất khẩu sang EU: một danh mục “được phép”, truy xuất đầy đủ

Sau các sự kiện EU từ chối lô hàng do dư lượng năm 2003–2004, Ấn Độ đã xây dựng và thực hiện hệ thống kiểm soát từ trang trại đến cảng (farm-to-port control system).

1

NRC Grapes ban hành danh mục

Trung tâm Nghiên cứu Nho Quốc gia thuộc ICAR tại Pune hàng năm ban hành danh mục hóa chất được phép dùng cho nho xuất khẩu và các mức dư lượng mà phòng thử nghiệm phải kiểm tra.

2

GrapeNet truy xuất từng lô ruộng

Hệ thống trực tuyến của APEDA, hiện được tích hợp công nghệ blockchain, đăng ký và quản lý từng trang trại. Chứng từ xuất khẩu chỉ được cấp khi lô hàng có thể truy xuất đến đúng lô ruộng sản xuất.

3

Nông dân tuân thủ danh mục

Chỉ dùng thuốc trong danh mục, tuân thủ PHI và ghi nhật ký phun. Phòng thử nghiệm được phê duyệt lấy mẫu trước thu hoạch và kiểm tra theo quy định MRL của EU.

KẾT QUẢ

Xuất khẩu sang EU được khôi phục và tăng trưởng, số cảnh báo nhanh gần như bằng không. Mô hình này hiện được áp dụng cho các loại rau quả khác và các thị trường như Trung Quốc, Nga và GCC (Các quốc gia trong Hội đồng Hợp tác Vùng Vịnh).

Gạo xuất khẩu sang Nhật Bản: chuỗi hợp tác xã dựa trên Danh mục Cho phép (Positive List)

Nhật Bản quy định MRL cho từng cặp thuốc x cây trồng; trường hợp chưa có MRL áp dụng mặc định 0,01 ppm.

1

Danh mục cho phép được áp dụng nghiêm ngặt

Mỗi cặp thuốc BVTV và cây trồng đều có một MRL riêng. Nếu chưa có MRL, mức mặc định 0,01 ppm sẽ được áp dụng; một số hoạt chất còn phải tuân thủ yêu cầu “không phát hiện”.

2

Zen-Noh kiểm soát nguồn vật tư đầu vào

Liên hiệp Hợp tác xã Nông nghiệp Quốc gia Nhật Bản cung cấp và khuyến nghị các thuốc BVTV được phép sử dụng cho nông dân thành viên, phù hợp với giới hạn trong “Danh mục cho phép”.

3

Đảm bảo tuân thủ, duy trì khả năng tiếp cận thị trường

Hai trường hợp vượt MRL do hai nhà xuất khẩu khác nhau có thể khiến 100% lô hàng của cả quốc gia bị giữ lại để kiểm tra. Vì vậy, hợp tác xã yêu cầu nông dân chỉ sử dụng các sản phẩm đáp ứng quy định.

Ý TƯỞNG CỐT LÕI

Một danh mục vật tư đầu vào được quản lý chặt chẽ và cung ứng thông qua hợp tác xã giúp kiểm soát dư lượng trong giới hạn của Nhật Bản ngay từ trước khi gạo được xuất khẩu.

Bưởi da xanh và sản xuất gạo bền vững: thông qua liên kết hợp đồng

Việt Nam đáp ứng giới hạn nghiêm ngặt của Hoa Kỳ, EU và Australia bằng cách gắn kết nông dân với danh mục vật tư đầu vào và các tiêu chuẩn cụ thể.

Bưởi da xanh / bưởi Tân Lạc

Liên kết sản xuất theo hợp đồng

- Doanh nghiệp quy định cụ thể các loại thuốc BVTV và phân bón được phép sử dụng.
- Áp dụng VietGAP/GlobalGAP và vùng sản xuất được cấp mã số vùng trồng để truy xuất nguồn gốc.
- Cục TT&BVTV giám sát vùng trồng; sản phẩm xuất khẩu sang Hoa Kỳ được xử lý chiếu xạ.

Nền tảng Lúa gạo Bền vững (SRP)

Tiêu chuẩn lúa gạo toàn cầu

- Bảo vệ cây trồng là một phần của chương trình IPM, hướng dẫn nông dân sử dụng thuốc theo nguyên tắc 4 đúng
- Khuyến khích sử dụng, bảo quản an toàn và ghi lại nhật ký phun thuốc, có đào tạo hỗ trợ.
- Công nhận thực hành tốt và kết nối các nhóm sản xuất đã được xác minh với người mua có nhu cầu về gạo bảo đảm chất lượng và truy xuất được nguồn gốc.

ĐIỂM CHUNG

Tương tự Ấn Độ và Nhật Bản, một danh mục vật tư đầu vào rõ ràng kết hợp với hệ thống truy xuất nguồn gốc giúp kiểm soát MRL và duy trì thị trường xuất khẩu.

Danh mục kiểm tra từ đồng ruộng đến xuất hàng



Đúng thuốc đã đăng ký, đúng cây trồng

Thuốc hợp pháp tại Việt Nam và được phép dùng cho cây trồng này.



Đã kiểm tra MRL tại thị trường đích

Đã tra cứu cơ sở dữ liệu về mức dư lượng của EU và GB cho từng hoạt chất.



Tuân thủ liều lượng và khoảng cách theo khuyến cáo trên nhãn

Đúng liều và đúng khoảng cách giữa các lần phun.



Tuân thủ thời gian cách ly trước thu hoạch

Đã xác nhận lần phun cuối phù hợp ngày thu hoạch.



Nhật ký phun thuốc đầy đủ

Ghi chép lại thông tin về thuốc sử dụng, liều lượng, ngày phun và lô ruộng cho từng lần phun.



Truy xuất được lô hàng về lô ruộng

Lô nông sản thu hoạch được liên kết đầy đủ với hồ sơ sử dụng thuốc.



Kiểm nghiệm dư lượng khi có thể

Kiểm nghiệm lô hàng có rủi ro cao tại phòng thử nghiệm ISO 17025 trước khi xuất hàng.



Xác nhận lại trước khi xuất hàng

Kiểm tra lại MRL sát thời điểm xuất hàng để tránh phát sinh ngoài dự kiến.

TÓM TẮT

Việc tuân thủ cần đảm bảo ngay trên đồng ruộng - không thể khắc phục tại cửa khẩu



Thực hành nông nghiệp tốt là nền tảng

Chỉ sử dụng thuốc BVTV khi cần và áp dụng nguyên tắc 4 đúng khi sử dụng thuốc



Nắm rõ MRL của từng thị trường

Tra cứu cơ sở dữ liệu EU và danh mục của GB — hai hệ thống khác nhau.



PHI là công cụ quan trọng nhất

Tuân thủ PHI giúp phòng tránh phần lớn các trường hợp vượt MRL.



Hồ sơ giúp chứng minh tuân thủ

Truy xuất từng lô hàng về nhật ký phun thuốc.



Đúng thuốc đã đăng ký, đúng cây trồng

Sử dụng các thuốc đăng ký hợp pháp tại Việt Nam và được phép dùng cho cây trồng.

CropLife Việt Nam
Trân trọng cảm ơn!